

Quyết định số: 32/2025/HS-GĐT
Ngày 20 tháng 5 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ỦY BAN THẨM PHÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Thủy

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Cường
Ông Nguyễn Xuân Thiện

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Phụng - Thẩm tra viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử giám đốc thẩm đối với:

Ngô Quý P (**tên gọi khác:** R), sinh ngày 03/7/1994 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi đăng ký thường trú: Thôn Đ, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; địa chỉ liên lạc: Số C Hồ N, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thầu xây dựng; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Quý N (đã chết) và bà Phạm Thị D, sinh năm 1964; tiền án, tiền sự: không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngô Quý P có mối quan hệ làm ăn nhận thầu xây dựng nhà với anh Lê Văn T. Quá trình làm ăn chung tính đến năm 2020, anh T còn nợ P 680.000.000 đồng nhưng không có khả năng thanh toán nên anh T đưa vợ, con đến thuê nhà ở tại Tổ B, khu phố D, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, thay đổi số điện thoại và giấu nơi ở mới để né tránh việc trả nợ cho P. Đầu tháng 3/2023, P tìm và phát hiện cháu Lê Văn Anh T1 sinh năm 2010 (con trai anh T) đang học tại Trường trung học cơ sở () T, thành phố B nên P nảy sinh ý định giữ con anh T trong nhà, đe dọa đốt nhà tự tử cùng con trai anh T nhằm mục đích gây áp lực để anh T trả nợ cho P.

Thực hiện ý định trên, khoảng 16 giờ 00 phút ngày 10/3/2023, P mang theo 01 chai xăng và 01 bật lửa ga hình tròn dài khoảng 07cm đến Trường THCS T4 chờ cháu T1 tan học ra về P trò chuyện rồi chở cháu T1 về nhà. Sau

đó, P còn cùng cháu T1 đến Trường mầm non H đón cháu Lê Anh T2 sinh ngày 08/6/2019 (là con trai anh T) về nhà ngồi chờ. Trong lúc này, P liên lạc gọi người quen tên D1 (không rõ lai lịch, địa chỉ) đến nhà anh T và nhờ đi mua 2 can xăng loại 5 lít. Sau khi mua xăng đem đến cho P, D1 bỏ đi. Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, chị Nguyễn Thị T3 (vợ anh T) đi làm về, P bảo chị T3 gọi anh T về nói chuyện nhưng chị T3 nói: “Không có chuyện gì để nói” rồi chị T3 bỏ đi, cháu T1 cũng chạy theo ra khỏi cổng nhà. Thấy vậy, P lấy ổ khóa ở trong phòng khách nhà anh T khóa cổng lại, P và cháu T2 ở bên trong nhà. Sau đó, P dùng xăng đổ ra nền nhà và đổ lên người P rồi yêu cầu anh T về trả nợ cho P nếu không P sẽ đốt nhà và sẽ chết chung với cháu T2. Lúc này, anh T về đến nhà đã cùng chị T3 và người dân yêu cầu P mở cửa cho cháu T2 ra ngoài nhưng P không thực hiện.

Nhận được tin báo, lực lượng Công an đến yêu cầu và vận động thuyết phục P mở cửa cho cháu T2 ra ngoài nhưng P không chấp hành. P còn mở bình ga dùng nấu ăn trong nhà anh T dọa đốt nếu người khác đột nhập vào nhà. Sau đó, P đổ một ít xăng vào lư hương trước nhà anh T và châm lửa đốt nhưng Công an đã dùng bình xịt chữa cháy dập tắt. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, lực lượng Công an thuyết phục được P mở cửa cổng cho cháu T2 ra ngoài. Đồng thời bắt giữ P.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 388/2023/HS-ST ngày 04/8/2023, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, quyết định: *Tuyên bố bị cáo Ngô Quý P phạm tội “Giữ người trái pháp luật”. Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 157; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Ngô Quý P 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày tuyên án.*

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 293/QĐ-VKS-P7 đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo hướng hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 388/2023/HS-ST ngày 04/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để điều tra, xét xử lại theo quy định pháp luật.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 126/2024/HS-PT ngày 28/3/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, quyết định: *Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS, không chấp nhận kháng nghị số 293/QĐ-VKS-P7 ngày 31/8/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 388/2023/HS-ST ngày 04/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.*

Ngày 02/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai có Báo cáo số 310/BC-VKS-P7 đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị đối với Bản án hình sự phúc thẩm số

126/2024/HS-PT ngày 28/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai nêu trên theo thủ tục giám đốc thẩm.

Ngày 27/3/2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 39/QĐ-VC3-V1 kháng nghị đối với Bản án hình sự phúc thẩm số 126/2024/HS-PT ngày 28/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; đề nghị Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm theo hướng huỷ bản án hình sự phúc thẩm nêu trên và Bản án hình sự sơ thẩm số 388/2023/HS-ST ngày 04/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để điều tra lại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh thay đổi nội dung kháng nghị: đề nghị Hội đồng giám đốc thẩm huỷ bản án hình sự phúc thẩm nêu trên và Bản án hình sự sơ thẩm số 388/2023/HS-ST ngày 04/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để điều tra lại theo hướng xác định hành vi của Ngô Quý P đủ yếu tố cấu thành tội “Bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tội danh: Do có mâu thuẫn về tiền bạc trong quá trình làm ăn chung với anh Lê Văn T nên Ngô Quý P nảy sinh ý định giữ con anh T trong nhà, đe dọa đốt nhà tự tử cùng con trai anh T nhằm mục đích gây áp lực để anh T trả nợ cho P số tiền 680.000.000 đồng.

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 10/3/2023, Ngô Quý P mang theo 01 chai xăng, 01 bật lửa ga hình tròn dài khoảng 07cm đi đón hai con trai của anh T và nhờ người đi mua thêm 02 can xăng loại 5 lít về nhà anh T. Sau đó, P lấy ổ khóa trong phòng khách nhà anh T khóa cổng lại giữ cháu Lê Anh T2 sinh ngày 08/6/2019 (là con trai anh T) ở bên trong nhà. P dùng xăng đổ ra nền nhà và đổ lên người P rồi yêu cầu anh T về để trả nợ cho P nếu không P sẽ đốt nhà và sẽ chết chung với cháu T2. P còn thực hiện một loạt hành vi mở bình ga nấu ăn trong nhà anh T, đe dọa đốt nếu người khác đột nhập vào nhà, đổ xăng vào lư hương trước nhà anh T và châm lửa đốt nhưng được Công an tỉnh Đ phối hợp với lực lượng chức năng dùng bình xịt chữa cháy dập tắt. Tất cả các hành vi nêu trên của Ngô Quý P đều nhằm mục đích đe dọa, uy hiếp tinh thần để anh T trả nợ cho P số tiền 680.000.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Ngô Quý P đủ yếu tố cấu thành tội “Bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Điều 169 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm xét xử Ngô Quý P về tội “Giữ người trái pháp luật” theo quy định tại Điều 157 Bộ luật Hình sự là không đúng tội danh của bị cáo, không phù hợp với những tình tiết khách quan của vụ án.

[2]. Về hình phạt: Như đã nhận định ở trên, Ngô Quý P bắt giữ cháu Lê Anh T2 nhằm mục đích đe dọa, uy hiếp tinh thần để anh Lê Văn T trả nợ cho P số tiền 680.000.000 đồng. Do đó, P phải bị xét xử về tội “Bắt cóc nhằm chiếm

đoạt tài sản” với tình tiết định khung hình phạt “chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 169 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt phạt tù từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ điểm e khoản 2 Điều 157; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngô Quý P 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày tuyên án là có sai lầm trong việc áp dụng pháp luật.

[3]. Do đó, cần thiết phải hủy Bản án hình sự phúc thẩm số 126/2024/HS-PT ngày 28/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai và Bản án hình sự sơ thẩm số 388/2023/HS-ST ngày 04/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để điều tra lại.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 382, Điều 388, Điều 391 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 39/QĐ-VC3-V1 ngày 27/3/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hủy toàn bộ Bản án hình sự phúc thẩm số 126/2024/HS-PT ngày 28/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai và Bản án hình sự sơ thẩm số 388/2023/HS-ST ngày 04/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

3. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh điều tra lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

4. Quyết định của Hội đồng giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Chánh án TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;
- Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;
- UBND phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Người bị kết án (theo địa chỉ);
- Lưu: P.LTHS, P.GĐKT1, HS, THS (NTP).

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Thủy